| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 20/7/2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

*Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Mạnh Huấn và bà Bùi Thị Lành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Lại Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 25/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29A/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

**Trần Duy C**, sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã Th, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH Dệt may K&Y; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; con ông: Trần Sỹ Vinh và bà Trần Thị Ngan (đều đã chết); vợ: Trần Thị Phương, con: có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**Trần Thị Thanh Th**, sinh năm 1981 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã Nh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: Đại học; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; con ông: Trần Xuân Toản và bà Trần Thị Ảnh; chồng: Trần Huy Hoàng, con: có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Chi cục thuế khu vực Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị M. H, chức cụ: Chi cục Trưởng; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Đức Kiên, chức vụ: Phó Chi

cục trưởng Chi cục thuế khu vực Duy Tiên - Lý Nhân, tỉnh Hà Nam có đơn xin vắng mặt.

*Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH dệt may K & Y, MST 0700802714, địa chỉ trụ sở : thôn 7, xã N.M, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo pháp luật ông Trần Duy C, chức vụ: Giám đốc, có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị L1; bà Nguyễn Thị Thu Hương đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tháng 4 năm 2018, Choi Youn Sim - sinh năm 1968, địa chỉ 114, Gangbyeon-ro, Gangneung- si, Gangwon-do, quốc tịch Hàn Quốc đã thuê Trần Duy C làm các thủ tục thành lập Công ty TNHH dệt may K & Y, địa chỉ trụ sở : thôn 7, xã N.M, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; ngành nghề kinh doanh: may mặc xuất khẩu, do Trần Duy C đứng tên làm Giám đốc, Trần Thị Thanh Th làm kế toán tổng hợp, thuê Lê Thị L1 làm kế toán thuế.

Quá trình làm kế toán thuế, tháng 9/2018 thông qua các chứng từ, hoá đơn Trần Thị Thanh Th gửi để Lê Thị L1 làm báo cáo thuế thì L1 thấy Công ty phải nộp nhiều tiền thuế nên đã nói với Trần Thị Thanh Th, Th đã báo cáo nội dung Công ty phải nộp tiền thuế cho Choi Youn Sim, Ko Jae Og biết thì 02 người này chỉ đạo Th tìm cách làm giảm số tiền thuế phải nộp; Th trao đổi lại với L1, L1 bảo nếu muốn giảm số thuế phải nộp thì mua hoá đơn GTGT khống để kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào, giá mua hoá đơn là 5%. Thông qua Trần Duy C phiên dịch, Th đã báo cáo với Choi Youn Sim, Ko Jae Og về việc nếu muốn giảm số tiền thuế phải nộp thì mua hoá đơn GTGT khống để kê khai, giá mua hoá đơn khống là giá 5% thì Choi Youn Sim, Ko Jae Og đồng ý. Sau đó, Th hỏi mua hoá đơn GTGT khống thì L1 đồng ý và L1 hệ với Nguyễn Thị Thu Hương - Giám đốc Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hđể xuất bán hoá đơn GTGT khống cho Công ty TNHH dệt may K & Y.

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 6/2019, Trần Thị Thanh Th đã mua của Lê Thị L1 tổng số 05 hóa đơn Giá trị gia tăng khống của Công ty TNHH thương mại và sản xuất Linh Hương, địa chỉ số 40E/75, đường Điện Biên, phường Cửa Bắc, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, trị giá hàng bán khống được ghi trong hóa đơn là 1.165.541.560 đồng; thuế Giá trị gia tăng là 116.554.156 đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

| TT | Số hóa đơn | Ký hiệu hóa đơn | Ngày, tháng, năm | Giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào | Thuế GTGT đầu vào | Kỳ tính thuế |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 0000130 | LH/16P | 24/7/2018 | 322.000.000 | 32.200.000 | Quý 3/2018 |
| 2 | 0000194 | LH/16P | 30/11/2018 | 376.911.400 | 37.691.140 | Quý 4/2018 |
| 3 | 0000212 | LH/16P | 27/12/2018 | 75.549.660 | 7.554.966 | Quý 4/2018 |
| 4 | 0000219 | LH/16P | 31/01/2019 | 235.856.000 | 23.585.600 | Quý 1/2019 |
| 5 | 0000239 | LH/16P | 20/06/2019 | 155.224.500 | 15.522.450 | Quý 2/2019 |
| **Tổng cộng** | | | | 1.165.541.560 | 116.554.156 | |

Tổng số tiền Trần Thị Thanh Th đã trả cho Lê Thị L1 là 58.277.000 đồng, sau đó Lê Thị L1 trả cho Nguyễn Thị Thu Hương là 46.621.000 đồng tiền mua 05 hóa đơn GTGT khống của Công ty TNHH thương mại và sản xuất Linh Hương. Để hợp pháp hoá việc xuất khống 05 hoá đơn giá trị gia tăng, Lê Thị L1 đã soạn Th các Hợp đồng kinh tế khống giữa Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hvới Công ty TNHH dệt may K&Y; Lê Thị L1 sử dụng tiền của mình đưa cho Trần Thị Thanh Th để Th đưa cho Trần Duy C ký 03 ủy nhiệm chi, gồm: No 281118.XE61.0050 ngày 28/11/2018 số tiền là 354.200.000 đồng; No 270219.HY11.0074 ngày 27/2/2019 số tiền là 497.707.166 đồng; No 240719.XE64.0034 ngày 24/7/2019 số tiền là 430.188.550 đồng để chuyển tổng số tiền 1.282.095.716 đồng từ tài khoản số 0831000058526 của Công ty TNHH dệt may K&Y mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- CN Nam Định đến số tài khoản 48010000606063 của Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hmở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Định, để L1 nhận lại số tiền trên. Sau khi mua 05 hoá đơn khống của Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.H thì Trần Duy C, Lê Thị L1 và Trần Thị Thanh Th đã đưa các hoá đơn khống này vào kê khai, báo cáo thuế của Công ty TNHH dệt may K&Y với Chi cục thuế khu vực Duy Tiên- Lý Nhân, trong đó:

Lê Thị L1 cùng Trần Thị Thanh Th thực hiện việc kê khai thuế 03 hóa đơn GTGT năm 2018, với tổng trị giá hàng bán khống được ghi trong hóa đơn là 774.461.060 đồng; tiền thuế GTGT 77.446.106 đồng.

Trần Thị Thanh Th thực hiện việc kê khai thuế 02 hóa đơn GTGT năm 2019, với tổng trị giá hàng bán khống được ghi trong hóa đơn là 391.080.500 đồng; tiền thuế GTGT 39.108.050 đồng.

Ngày 06/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trưng cầu giám định số 12 trưng cầu Cục Thuế tỉnh Hà Nam giám định về thuế. Tại Bản kết luận giám định ngày 10/02/2022 của các Giám định viên Cục thuế tỉnh Hà Nam, kết luận:

*"+ Công ty TNHH dệt may K & Y sử dụng 05 hóa đơn GTGT mua của Công ty TNHH TM & SX L.H(hóa đơn không hợp pháp) là sử dụng bất hợp pháp hóa đơn.*

*+ Số thuế GTGT phải nộp tăng do loại thuế GTGT đầu vào của các hóa đơn bất hợp pháp (5 hóa đơn do Công ty TNHH dệt may K & Y mua của Công ty TNHH thương mại và sản xuất Linh Hương) là 114.901.102 đồng (trong đó năm 2018 là 77.446.106 đồng, năm 2019 là 37.454.996 đồng); chưa đủ cơ sở xác định nghĩa vụ thuế TNDN*" (Bút lục 60-64).

Ngày 16/5/2022 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 46/QĐ- CSKT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định: Hình dấu, chữ ký, chữ viết. Tại Bản kết luận giám định số 238/KL- KTHS ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Hình dấu tròn Công ty TNHH dệt may K&Y, hình dấu chức danh Giám đốc Trần Duy C trên hồ sơ, hợp đồng, hóa đơn GTGT đã thu giữ với hình dấu của Công ty TNHH dệt may K&Y và hình dấu chức danh Giám đốc Trần Duy C là do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký đứng tên Giám đốc Trần Duy C và Trần Duy C trên hồ sơ, hợp đồng, hóa đơn GTGT đã thu giữ với chữ ký của Trần Duy C là do cùng một người ký ra; chữ ký, chữ viết đứng tên Trần Thị Thanh Th trên hóa đơn GTGT đã thu giữ với chữ ký, chữ viết của Trần Thị Thanh Th là do cùng một người ký, viết ra.*

Quá trình điều tra: Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Ngày 28/3/2022, Trần Duy C đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. (Bút lục 250). Đại diện Chi cục thuế khu vực Duy Tiên - Lý Nhân là ông Đinh Đức Kiên - Phó Chi cục trưởng đề nghị thu hồi số tiền 114.901.102 đồng là tiền thuế Nhà nước.

Vật chứng: Thu giữ tại chỗ ở của Trần Duy C đã chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam gồm:

- 01 dấu tròn của Công ty TNHH dệt may K&Y; 01 dấu chức danh Giám đốc Trần Duy C; 01 USB màu đen bạc có số 5404170601015555 và 01 (một) USB màu đen trắng bạc có chữ số CA2 1900545407 đều được niêm phong trong phong bì dán kín. Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật

chứng ngày 16 tháng 6 năm 2022 giữa cơ quan Điều tra và cơ quan thi hành án tỉnh Hà Nam.

Số tiền bị cáo Trần Duy C đã tự nguyện nộp 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, cơ quan Điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam theo ủy nhiệm chi ngày 22 tháng 06 năm 2022.

Cáo trạng số 36/CT-VKSHN-P1 ngày 15 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trần Duy C và Trần Thị Thanh Th về tội "*Trốn thuế*" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 200 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa***:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Duy C và Trần Thị Thanh Th phạm tội "*Trốn thuế*", đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 200; điểm i, s đối với các bị cáo, thêm điểm b, x khoản 1 đối với C, thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Th.

Xử phạt: Trần Duy C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Trần Thị Thanh Th từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Truy thu số tiền thuế phải nộp đối với công ty TNHH K&Y là 64.900.000 đồng, trừ số tiền 50.000.000 đồng bị cáo C đã nộp khắc phục hậu quả cho Công ty. Tịch thu toàn bộ con dấu, USB đã chuyển đến Cơ quan Thi hành án. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Trần Duy C và Trần Thị Thanh Th đều khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố. Và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng

cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 6/2019, Trần Duy C là Giám đốc và Trần Thị Thanh Th - Kế toán Công ty TNHH K&Y đã mua 05 hóa đơn giá trị gia tăng khống hàng hóa đầu vào của Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hvới giá trị hàng hóa là 1.165.541.560 và đã kê khai *giảm* nghĩa vụ thuế phải nộp, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền thuế là 114.901.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của nhà nước, làm thất thu ngân sách nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm giản đơn nên phải chịu chung hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra. Trần Duy C là Giám đốc trực tiếp ký các báo cáo thuế, uỷ nhiệm chi để thanh toán tiền mua hoá đơn khống cho Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hnên giữ vai trò thứ nhất, Trần Thị Thanh Th trực tiếp L1 hệ, cung cấp các thông tin của Công ty TNHH dệt may K&Y để Lê Thị L1 làm các Hợp đồng gia công hàng hóa khống với Công ty TNHH thương mại và sản xuất L.Hvà làm báo cáo trốn thuế nên giữ vai trò thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo C đã nộp 50 triệu đồng để khắc phục thiệt hại cho nhà nước, bố đẻ bị cáo là liệt sĩ nên đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Th nuôi con dưới 36 tháng tuổi, bố đẻ (ông Trần Xuân Toản) tham gia quân ngũ, thưởng Huân chương đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về bồi thường thiệt hại cho ngân sách nhà nước: Buộc Công ty TNHH dệt may K&Y hoàn thuế trả lại cho ngân sách nhà nước 114.901.000 đồng, trừ 50.000.000 đồng bị cáo C đã nộp khắc phục hậu quả, Công ty TNHH dệt may K&Y tiếp tục phải hoàn thuế còn lại 64.901.000 đồng (làm tròn số).

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 dấu tròn của Công ty TNHH dệt may K&Y; 01 dấu chức danh Giám đốc Trần Duy C; 01 USB màu đen bạc có số 5404170601015555 và 01 (một) USB màu đen trắng bạc có chữ số CA2 1900545407 là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Thị Thu Hương, Lê Thị L1 có hành vi bán trái phép 05 hoá đơn GTGT khống cho Công ty TNHH dệt may K&Y. Các

cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đã khởi tố, truy tố, xét xử về tội "Mua bán trái phép hoá đơn" nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam không xem xét, xử lý đối với Nguyễn Thị Thu Hương về hành vi này là có căn cứ. Đối với hành vi L1 giúp Công ty TNHH dệt may K&Y kê khai 03 hóa đơn khống trong quý III, IV năm 2018, làm giảm 77.446.106 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội "*Trốn thuế*" theo quy định tại Điều 200 Bộ luật hình sự. Đối với Ko Jae Og và Choi Youn Sim đã xuất cảnh về Hàn Quốc, Cơ quan Điều tra đã yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự đến Bộ Tư pháp Đại Hàn Dân Quốc để điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự 200.000 đồng.

Các bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm điểm d khoản 1 Điều 200; điểm i, s với các bị cáo, điểm b, x (Đối với C) khoản 1, khoản 2 (đối với Th) Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th phạm tội *"Trốn thuế"*. Xử phạt:

Trần Duy C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trần Thị Thanh Th 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Duy C cho UBND xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; bị cáo Trần Thị Thanh Th cho UBND xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại cho nhà nước: Căn cứ điểm b khoản 01 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Buộc Công ty TNHH dệt may K&Y hoàn trả lại cho ngân sách nhà nước 114.901.000 đồng tiền thuế, trừ 50.000.000 đồng bị cáo C đã nộp khắc phục hậu quả, còn lại phải nộp tiếp là 64.901.000 đồng (Sáu tư triệu, chín trăm linh một ngàn đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 dấu tròn của Công ty TNHH dệt may K&Y; 01 dấu chức danh Giám đốc Trần Duy C; 01 USB màu đen bạc có số 5404170601015555 và 01 (một) USB màu đen trắng bạc có chữ số CA2 1900545407. Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 6 năm 2022 giữa cơ quan Điều tra và cơ quan thi hành án tỉnh Hà Nam.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Duy C, Trần Thị Thanh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Trưởng**